

ỦY BAN DÂN TỘC**ỦY BAN DÂN TỘC**

Số: 275/2005/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH**CỦA BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC****Ban hành Quy định về ký hợp đồng đặt hàng và quản lý, sử dụng một số loại báo, tạp chí cấp cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi****BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC**

Căn cứ Nghị định số 51/2003/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Quyết định số 1637/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc cấp một số loại báo, tạp chí cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tuyên truyền, Vụ trưởng vụ Kế hoạch - Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về ký hợp đồng đặt hàng và quản lý, sử dụng một số loại báo, tạp chí cấp cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

Điều 2. Giao Vụ Tuyên truyền chủ trì phối hợp với Vụ Kế hoạch - Tài chính, các Vụ, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện.

Điều 3. Quyết định này thay thế Quyết định số 42/QĐ-UBNDTMN ngày 03 tháng 4 năm 2002 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc và Miền núi và có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 4. Các Ông Chánh Văn phòng Ủy ban, Vụ trưởng Vụ Tuyên truyền, Thủ trưởng các Vụ, đơn vị trực thuộc Ủy ban Dân tộc, Thủ trưởng các cơ quan báo, tạp chí theo Quyết định số 1637 và các địa phương có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
ỦY BAN DÂN TỘC****Ksor Phước**

QUY ĐỊNH
VỀ KÝ HỢP ĐỒNG ĐẶT HÀNG VÀ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG
MỘT SỐ LOẠI BÁO, TẠP CHÍ CẤP CHO VÙNG DÂN TỘC
THIẾU SỐ VÀ MIỀN NÚI

(ban hành kèm theo Quyết định số 275/2005/QĐ-UBND
ngày 15 tháng 6 năm 2005)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng:

Quy định này quy định về ký hợp đồng đặt hàng (các cơ quan tham gia ký hợp đồng; ấn phẩm đặt hàng); quy định về quản lý, sử dụng một số loại báo, tạp chí cấp cho vùng dân tộc - miền núi và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân (từ Trung ương đến địa phương) tham gia thực hiện Quyết định số 1637/QĐ-TTg ngày 31/12/2001 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng:

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan tham gia quản lý, xuất bản, phát hành và các tổ chức, cá nhân được thụ hưởng chính sách cấp (không thu tiền) một số loại báo, tạp chí cho vùng dân tộc và miền núi theo Quyết định số 1637/QĐ-TTg ngày 31/12/2001 của Thủ tướng Chính phủ.

1. Các cơ quan tham gia quản lý Nhà nước ở Trung ương và địa phương:

Được quy định tại Điều 3, Quyết định

số 1637/QĐ-TTg ngày 31/12/2001 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Các cơ quan tham gia xuất bản, phát hành báo, tạp chí:

a) Các cơ quan tham gia xuất bản các ấn phẩm báo, tạp chí: Được xác định tại Điều 2 của Quyết định số 1637/QĐ-TTg, cụ thể:

- Báo Nhi đồng (Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh).
- Báo Thiếu niên Tiền phong (Trung ương Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh).
- Tòa soạn Dân tộc và miền núi (Thông tấn xã Việt Nam).
- Báo Nông thôn Ngày nay (Hội Nông dân Việt Nam).
- Báo Kinh tế nông thôn (Hội làm vườn Việt Nam).
- Báo Nông nghiệp Việt Nam (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).
- Báo Sức khỏe và Đời sống (Bộ Y tế).
- Báo Văn hóa (Bộ Văn hóa - Thông tin).
- Báo Công nghiệp Việt Nam (Bộ Công nghiệp).

- Báo Khoa học và Đời sống (Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật Việt Nam).

- Tạp chí Văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam (Hội Văn học - Nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam).

- Báo Văn nghệ (Hội Nhà văn Việt Nam).

- Tạp chí Dân tộc học (Viện Khoa học xã hội Việt Nam).

- Tạp chí Dân tộc và Thời đại (Hội Dân tộc học Việt Nam).

- Tạp chí Dân tộc (Ủy ban Dân tộc).

- Báo Dân tộc và Phát triển (Ủy ban Dân tộc).

- Báo Biên phòng (Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng).

b) Cơ quan phát hành các ấn phẩm đến các đối tượng thụ hưởng:

- Công ty Phát hành báo chí Trung ương (Tổng Công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam).

3. Đối tượng nhận báo, tạp chí:

Đối tượng nhận báo, tạp chí và số lượng phát hành thực hiện theo quy định từ khoản 1 đến khoản 8, Điều 2 Quyết định 1637/QĐ-TTg ngày 31/12/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc cấp một số loại báo, tạp chí cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi; Công văn số 869/CP-VX ngày 30/6/2003 của Chính phủ về cơ chế tài chính cho Báo Dân tộc và Phát triển; Công văn số 5760/VPCP-V.III ngày 21/10/2004 của Văn phòng Chính phủ về

việc cấp báo Nông thôn Ngày nay cho Chi hội nông dân và Điểm bưu điện văn hóa xã các xã thuộc vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn ở 3 khu vực Tây Bắc, Tây Nguyên và Tây Nam Bộ; Công văn số 1429/CP-VX ngày 05/10/2004 của Chính phủ về việc mở rộng đối tượng cấp báo Biên phòng và Chuyên đề “An ninh biên giới” cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi. Cụ thể:

a) Đối với các thôn bản, phum sóc:

* Các thôn bản, phum sóc vùng miền núi, dân tộc thiểu số được cấp:

- Bản tin - ảnh dân tộc thiểu số và miền núi của Thông tấn xã Việt Nam: Mỗi kỳ 01 tờ.

- Báo Dân tộc và Phát triển của Ủy ban Dân tộc: Mỗi kỳ 01 tờ.

* Các thôn, bản biên giới miền núi có đồng bào dân tộc sinh sống được cấp:

- Chuyên đề “An ninh biên giới” (báo tháng) của Báo Biên phòng: Mỗi kỳ 01 tờ.

- Báo Biên phòng (báo tuần) thuộc Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng: Mỗi kỳ 01 tờ.

- Báo Nông thôn ngày nay: Cấp cho các Chi hội Nông dân thuộc các tỉnh Tây Bắc, Tây Nguyên và Tây Nam bộ: Mỗi kỳ 01 tờ.

b) Đối với cấp xã:

* Các xã vùng sâu, vùng xa, vùng dân được cấp:

- Bản tin - ảnh dân tộc thiểu số và miền núi (TTXVN): Mỗi kỳ 01 tờ.

- Chuyên đề dân tộc thiểu số và miền núi (TTXVN): Mỗi kỳ 01 tờ.

* Các xã khu vực biên giới được cấp:

- Báo Biên phòng (báo tuần): 01 tờ/kỳ.

- Chuyên đề "An ninh biên giới" (báo tháng): 01 tờ/kỳ.

* Các xã thuộc khu vực 3 (xã Chương trình 135):

- Bản tin - ảnh dân tộc thiểu số và miền núi (TTXVN): Mỗi kỳ 01 tờ.

- Chuyên đề dân tộc thiểu số và miền núi (TTXVN): Mỗi kỳ 01 tờ.

- Báo Dân tộc và Phát triển (Ủy ban Dân tộc): 02 tờ/kỳ.

- Chuyên đề dân tộc thiểu số và miền núi của 7 báo: Nông nghiệp Việt Nam, Nông thôn ngày nay, Sức khỏe và Đời sống, Kinh tế nông thôn, Khoa học và Đời sống, Văn hóa và Công nghiệp Việt Nam: Mỗi loại 01 tờ/kỳ.

* Các xã vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn ở 3 khu vực Tây Bắc, Tây Nguyên và Tây Nam Bộ:

- Mỗi Điểm bưu điện văn hóa xã được cấp 01 tờ báo Nông thôn ngày nay.

c) Đối với cấp huyện:

* Ủy ban Nhân dân các huyện miền núi, dân tộc thiểu số được cấp:

- Bản tin - ảnh dân tộc thiểu số và miền núi (TTXVN): Mỗi kỳ 03 tờ.

- Chuyên đề dân tộc thiểu số và miền núi (TTXVN): Mỗi kỳ 03 tờ.

* Ủy ban Nhân dân các huyện có các xã thuộc Chương trình 135 được cấp:

- Bản tin - ảnh dân tộc thiểu số và miền núi (TTXVN): Mỗi kỳ 03 tờ.

- Chuyên đề dân tộc thiểu số và miền núi (TTXVN): Mỗi kỳ 03 tờ.

- Báo Dân tộc và Phát triển: 02 tờ/kỳ (trong đó, Ban Dân tộc: 01 tờ/kỳ; Ban chỉ đạo Chương trình 135 của huyện: 01 tờ/kỳ).

- Chuyên đề dân tộc thiểu số và miền núi của 7 tờ báo: Nông nghiệp Việt Nam, Nông thôn Ngày nay, Sức khỏe và Đời sống, Kinh tế nông thôn, Khoa học và Đời sống, Văn hóa và Công nghiệp Việt Nam: Mỗi loại 01 tờ/kỳ.

d) Đối với cấp tỉnh:

* Ủy ban Nhân dân các tỉnh vùng miền núi, dân tộc thiểu số được cấp:

- Bản tin - ảnh dân tộc thiểu số và miền núi (TTXVN): Mỗi kỳ 01 tờ.

- Chuyên đề dân tộc thiểu số và miền núi (TTXVN): Mỗi kỳ 01 tờ.

- Báo Dân tộc và Phát triển: 02 tờ/kỳ (trong đó, Ban Dân tộc tỉnh: 01 tờ/kỳ; Ban chỉ đạo Chương trình 135 của tỉnh: 01 tờ/kỳ).

* Ủy ban Nhân dân các tỉnh có các xã thuộc Chương trình 135 được cấp:

- Bản tin - ảnh dân tộc thiểu số và miền núi (TTXVN): Mỗi kỳ 01 tờ.

- Chuyên đề dân tộc thiểu số và miền núi (TTXVN): Mỗi kỳ 01 tờ.

- Báo Dân tộc và Phát triển của Ủy ban Dân tộc (Ban chỉ đạo Chương trình 135): Mỗi kỳ 01 tờ.

- Chuyên đề dân tộc thiểu số và miền núi của 7 tờ báo: Nông nghiệp Việt Nam, Nông thôn Ngày nay, Sức khỏe và Đời sống, Kinh tế nông thôn, Khoa học và Đời sống, Văn hóa và Công nghiệp Việt Nam: Mỗi loại 01 tờ/kỳ.

* Ban Dân tộc tỉnh hoặc Bộ phận làm công tác dân tộc - tôn giáo được cấp:

- Báo Dân tộc và Phát triển (Ủy ban Dân tộc): Mỗi kỳ 01 tờ.

- Chuyên đề dân tộc thiểu số và miền núi của 7 tờ báo: Nông nghiệp Việt Nam, Nông thôn Ngày nay, Sức khỏe và Đời sống, Kinh tế nông thôn, Khoa học và Đời sống, Văn hóa và Công nghiệp Việt Nam: Mỗi loại 01 tờ/kỳ.

đ) Đối với các trường, lớp học:

- Các lớp thuộc Trường tiểu học, các Trường dân tộc nội trú bậc tiểu học của các tỉnh miền núi, vùng cao, biên giới, hải đảo được cấp 01 tờ/kỳ Chuyên đề "Măng non" của Báo Nhi đồng.

- Các lớp thuộc Trường phổ thông trung học cơ sở, các lớp thuộc các Trường dân tộc nội trú bậc phổ thông trung học cơ sở của các tỉnh miền núi, vùng cao, biên giới, hải đảo được cấp 01 tờ/kỳ Chuyên đề "Thiếu nhi dân tộc" của Báo Thiếu niên tiền phong.

e) Đối với các Thư viện:

* Thư viện các Trường dân tộc nội trú được cấp:

- Chuyên đề Văn nghệ dân tộc và miền núi: Mỗi kỳ 05 tờ.

- Tạp chí Văn hóa các dân tộc: Mỗi kỳ 05 cuốn.

- Tạp chí Dân tộc: Mỗi kỳ 05 cuốn.

- Báo Dân tộc và Phát triển: Mỗi kỳ 01 tờ.

* Thư viện các huyện, tỉnh vùng miền núi, dân tộc thiểu số được cấp:

- Chuyên đề Văn nghệ dân tộc và miền núi: Mỗi kỳ 02 tờ

- Tạp chí Văn hóa các dân tộc: Mỗi kỳ 02 cuốn

- Tạp chí Dân tộc: Mỗi kỳ 02 cuốn

- Tạp chí Dân tộc học: Mỗi kỳ 02 cuốn

- Tạp chí Dân tộc và Thời đại: Mỗi kỳ 02 cuốn.

f) Đối với các Đồn, trạm, đội công tác biên phòng:

* Các đồn, trạm biên phòng đóng trên địa bàn miền núi, vùng dân tộc thiểu số được cấp:

- Bản tin - ảnh dân tộc thiểu số và miền núi (TTXVN): Mỗi kỳ 01 tờ

- Chuyên đề dân tộc thiểu số và miền núi (TTXVN): Mỗi kỳ 01 tờ

- Chuyên đề dân tộc thiểu số và miền núi của 7 tờ báo: Nông nghiệp Việt Nam, Nông thôn Ngày nay, Sức khỏe và Đời sống, Kinh tế nông thôn, Khoa học và Đời sống, Văn hóa và Công nghiệp Việt Nam: Mỗi loại 01 tờ/kỳ.

- Chuyên đề Văn nghệ dân tộc và miền núi: Mỗi kỳ 01 tờ.

- Tạp chí Văn hóa các dân tộc: Mỗi kỳ 01 cuốn.

- Tạp chí Dân tộc: Mỗi kỳ 01 cuốn.

- Báo Dân tộc và Phát triển: Mỗi kỳ 01 tờ.

* Các Đội công tác biên phòng được cấp:

- Chuyên đề “An ninh biên giới” (báo tháng) và 01 tờ báo Biên phòng (báo tuần) thuộc Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng: Mỗi kỳ 01 tờ.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục I. QUY ĐỊNH VỀ KÝ HỢP ĐỒNG ĐẶT HÀNG MỘT SỐ LOẠI BÁO, TẠP CHÍ

Điều 3. Về ký hợp đồng đặt hàng:

1. Các cơ quan tham gia ký hợp đồng và ấn phẩm đặt hàng:

Ủy ban Dân tộc là cơ quan chủ trì ký hợp đồng đặt hàng một số loại ấn phẩm báo chí với các báo, tạp chí, cơ quan phát hành để cấp cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi:

- Báo Nhi đồng (ấn phẩm đặt hàng: Chuyên đề “Măng non”).

- Báo Thiếu niên Tiền phong (ấn phẩm

đặt hàng: Chuyên đề “Thiếu nhi dân tộc”).

- Tòa soạn Dân tộc và miền núi của Thông tấn xã Việt Nam (Ấn phẩm đặt hàng: Bản tin ảnh và Chuyên đề Dân tộc và miền núi).

- Báo Nông thôn Ngày nay (Ấn phẩm đặt hàng: Chuyên đề “Dân tộc và miền núi” và Tờ báo Nông thôn Ngày nay).

- Báo Kinh tế nông thôn (Ấn phẩm đặt hàng: Chuyên đề Kinh tế VAC).

- Báo Nông nghiệp Việt Nam (Ấn phẩm đặt hàng: Chuyên đề “Dân tộc và miền núi”).

- Báo Sức khỏe và Đời sống (Ấn phẩm đặt hàng: Chuyên đề “Dân tộc và miền núi”).

- Báo Văn hóa (Ấn phẩm đặt hàng: Chuyên đề “Dân tộc và miền núi”).

- Báo Công nghiệp Việt Nam (Ấn phẩm đặt hàng: Chuyên đề “Dân tộc và miền núi”).

- Báo Khoa học và Đời sống (Ấn phẩm đặt hàng: Chuyên đề “Dân tộc và miền núi”).

- Tạp chí Văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam (Ấn phẩm đặt hàng).

- Báo Văn nghệ (Ấn phẩm đặt hàng: Chuyên đề “Văn nghệ Dân tộc và miền núi”).

- Tạp chí Dân tộc học (Ấn phẩm đặt hàng).

- Tạp chí Dân tộc và Thời đại (Ấn phẩm đặt hàng).

- Tạp chí Dân tộc (Ấn phẩm đặt hàng).

- Báo Dân tộc và Phát triển (Ấn phẩm đặt hàng).

- Báo Biên phòng (Ấn phẩm đặt hàng: Báo "Biên phòng" và Chuyên đề "An ninh biên giới").

- Công ty Phát hành báo chí Trung ương: Thực hiện nhiệm vụ phát hành chuyển toàn bộ các ấn phẩm báo chí trên (trừ báo Biên phòng có quân bưu riêng) đến các đối tượng thụ hưởng.

2. Về ký hợp đồng đặt hàng:

- Hàng năm, căn cứ vào kết quả thực hiện kế hoạch của năm trước; Căn cứ Quyết định của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về giao chỉ tiêu kế hoạch thu chi ngân sách cấp cho các báo, tạp chí trong năm; ủy quyền Vụ Tuyên truyền (Ủy ban Dân tộc) ký hợp đồng đặt hàng với từng cơ quan báo, tạp chí, cơ quan phát hành gửi Bộ Tài chính, Kho bạc Nhà nước nơi Ủy ban Dân tộc giao dịch để phối hợp thực hiện.

- Căn cứ vào Hợp đồng ký kết giữa Ủy ban Dân tộc với các báo, tạp chí, cơ quan phát hành, Bộ Tài chính sẽ cấp và thanh toán kinh phí theo giá trị hợp đồng và thực tế thực hiện hợp đồng thông qua lệnh chi và ủy nhiệm chi cho Ủy ban Dân tộc (Thực hiện theo Thông tư số 69/2004/TT-BTC ngày 09/7/2004 của Bộ Tài chính).

- Các bên tham gia ký kết hợp đồng có trách nhiệm thực hiện nghiêm chỉnh các Điều, khoản đã cam kết và các quy định trong Pháp lệnh Hợp đồng kinh tế ngày 25/9/1989 của Hội đồng Nhà nước và Nghị định số 17/HĐBT ngày 16/01/1990 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) quy định chi tiết về thực hiện Pháp lệnh Hợp đồng kinh tế. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh các bên cùng nhau bàn bạc, kiến nghị các cơ quan chức năng có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung để thống nhất thực hiện.

Điều 4. Về nghiệm thu, thanh lý hợp đồng:

- Sau khi kết thúc hợp đồng 12 tháng, các báo, tạp chí, cơ quan phát hành có trách nhiệm chuẩn bị đầy đủ hồ sơ và các thủ tục có liên quan theo quy định hiện hành để Ủy ban Dân tộc chủ trì tiến hành đánh giá kết quả thực hiện hợp đồng, đồng thời tổ chức thẩm tra quyết toán việc sử dụng kinh phí của từng báo, tạp chí, cơ quan phát hành trong năm theo quy định hiện hành.

- Căn cứ vào kết quả đánh giá và báo cáo thẩm tra quyết toán, Vụ Tuyên truyền (Ủy ban Dân tộc) thực hiện thanh lý hợp đồng với các báo, tạp chí, cơ quan phát hành và tổng hợp gửi Bộ Tài chính để làm căn cứ quyết toán kinh phí với từng cơ quan, đơn vị tham gia ký kết hợp đồng theo đúng quy định hiện hành của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước.

Mục II. QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG MỘT SỐ LOẠI BÁO, TẠP CHÍ CẤP CHO VÙNG DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI

Điều 5. Quản lý, sử dụng các ấn phẩm:

1. Các ấn phẩm cấp cho thôn, bản:

Trưởng thôn, trưởng bản, phum sóc có trách nhiệm quản lý, tuyên truyền phổ biến các ấn phẩm được cấp cho đồng bào trong thôn, bản thông qua các hình thức phù hợp như: Đọc trong các buổi sinh hoạt cộng đồng; tạo điều kiện cho đồng bào đến đọc hoặc truyền nhau đọc. Các ấn phẩm cần được lưu giữ, quản lý tại Nhà văn hóa hoặc Nhà sinh hoạt cộng đồng. Nơi nào không có thì lưu giữ tại nhà Trưởng thôn, Trưởng bản.

2. Các ấn phẩm cấp cho xã:

Các ấn phẩm cấp cho xã, cán bộ xã có trách nhiệm đọc nắm thông tin và tuyên truyền, phổ biến cho nhân dân trong xã dưới nhiều hình thức, phương tiện khác nhau cho phù hợp với điều kiện thực tế ở địa phương như phát trong các chương trình truyền thanh (ở những nơi có trạm truyền thanh xã) hoặc đọc trong các buổi sinh hoạt cộng đồng... nhằm khai thác, sử dụng có hiệu quả nhất. Đối với xã có Nhà văn hóa, phòng đọc hoặc Điểm bưu điện văn hóa xã, thư viện xã... cần lưu giữ tập trung (do xã quy định cụ thể) để đồng bào có điều kiện đến đọc báo.

3. Các ấn phẩm cấp cho cấp huyện, tỉnh:

Cá nhân, đơn vị được cấp báo có trách nhiệm quản lý, sử dụng để nắm thông tin phục vụ cho công tác tham mưu, chỉ đạo và tuyên truyền nhằm tổ chức thực hiện đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước có hiệu quả ở địa phương.

4. Các ấn phẩm cấp cho trường học, thư viện:

Các ấn phẩm cấp cho trường lớp hoặc để tập trung ở thư viện (do Nhà trường quy định) để tất cả học sinh đều được đọc, được xem. Ngoài hình thức học sinh tự đọc, các ấn phẩm cần được phổ biến chung trong các buổi sinh hoạt lớp, sinh hoạt Đoàn, Đội để nhiều học sinh được nghe.

Các ấn phẩm cấp cho thư viện huyện, tỉnh: Quản lý, sử dụng theo quy định chung của thư viện.

5. Các ấn phẩm cấp cho Đồn, trạm, đội công tác biên phòng:

Các ấn phẩm được cấp cần được quản lý tập trung ở thư viện, phòng đọc (đối với Đồn, trạm biên phòng) và đội công tác biên phòng để tất cả cán bộ, chiến sỹ đều được tiếp nhận thông tin giúp cho công tác vận động quần chúng đạt hiệu quả nhằm đảm bảo an ninh quốc phòng và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Ngoài ra cần duy trì hình thức đọc tập trung trong các buổi sinh hoạt của đơn vị.

Điều 6. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

của các cơ quan tham gia thực hiện Quyết định số 1637/QĐ-TTg

Trách nhiệm tổ chức thực hiện của các cơ quan từ Trung ương đến địa phương được quy định cụ thể tại Điều 3, Quyết định số 1637/QĐ-TTg ngày 31/12/2001 của Thủ tướng Chính phủ.

1. Ủy ban Dân tộc có trách nhiệm:

- Hàng năm, chủ trì việc ký hợp đồng, nghiệm thu thanh lý hợp đồng đặt hàng với các báo, tạp chí, cơ quan phát hành để chuyển đủ số lượng, đảm bảo thời gian đến các đối tượng đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Chủ trì hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc cấp và sử dụng các loại báo, tạp chí đúng đối tượng, đạt hiệu quả. Định kỳ hàng năm, chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành, các báo, tạp chí, cơ quan phát hành và các địa phương có liên quan tổ chức kiểm tra việc xuất bản, phát hành, cấp phát, quản lý và sử dụng các ấn phẩm đúng đối tượng. Tổ chức các cuộc Hội thảo, Hội nghị sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả, hiệu quả tuyên truyền của các ấn phẩm phục vụ vùng đồng bào dân tộc và miền núi.

- Chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành liên quan xây dựng phương án quy hoạch, sắp xếp lại các báo, tạp chí, đồng thời phối hợp với cơ quan liên quan trong việc xây dựng kế hoạch, điều chỉnh bổ sung cơ chế, chính sách phát triển công tác báo chí phục vụ đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trình Chính phủ quyết định.

2. Đối với các báo, tạp chí, cơ quan phát hành:

- Thực hiện nghiêm chỉnh Quyết định số 1637/QĐ-TTg ngày 31/12/2001 của Thủ tướng Chính phủ, các văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành liên quan và tuân thủ đúng tôn chỉ, mục đích do Bộ Văn hóa - Thông tin quy định cho từng báo, tạp chí, cơ quan phát hành.

- Định kỳ hàng năm đánh giá kết quả thực hiện và các ý kiến đóng góp, kiến nghị việc xuất bản, phát hành các ấn phẩm văn hóa thông tin phục vụ đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tổng hợp báo cáo Ủy ban Dân tộc và các Bộ, ngành liên quan xem xét trình Thủ tướng Chính phủ.

- Phối hợp với các Bộ, ngành và các địa phương có liên quan theo dõi, kiểm tra việc cấp và sử dụng báo, tạp chí đúng đối tượng, đạt hiệu quả.

3. Các địa phương:

- Ủy ban nhân dân các cấp của các địa phương có đối tượng thụ hưởng chính sách có trách nhiệm kiểm tra việc cấp và sử dụng có hiệu quả các báo, tạp chí được cấp tại địa bàn.

- Ban Dân tộc miền núi (hoặc cơ quan phụ trách công tác dân tộc miền núi, tôn giáo) là cơ quan thường trực, chủ trì phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan (Tài chính, Văn hóa - Thông tin, Giáo dục - Đào tạo, Bưu chính - Viễn thông,...) tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1637/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Ban Dân tộc các tỉnh, căn cứ vào các văn bản hướng dẫn của cấp trên, căn cứ vào số lượng báo, tạp chí được cấp cho từng đối tượng, báo cáo Ủy ban nhân dân cùng cấp và có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể: Việc tiếp nhận báo, tạp chí từ cơ quan phát hành; việc khai thác, sử dụng và quản lý các ấn phẩm được cấp cho phù hợp với điều kiện thực tế ở địa phương; quy định rõ trách nhiệm của các cấp chính quyền huyện, xã, Thủ trưởng các đơn vị có đối tượng nhận báo, tạp chí trong việc quản lý, sử dụng nhằm đạt hiệu quả cao nhất.

- Định kỳ hàng quý kiểm tra: Về số lượng báo, tạp chí do cơ quan phát hành cấp cho các đối tượng theo quy định; về công tác quản lý; đánh giá hiệu quả việc khai thác, sử dụng các ấn phẩm và các khó khăn vướng mắc để có biện pháp khắc phục. Định kỳ hàng năm có báo cáo kèm theo các ý kiến đóng góp, kiến nghị

với cấp trên, với các Bộ, ngành liên quan, các cơ quan báo chí, phát hành trong việc cải tiến nội dung và hình thức báo chí gửi Ủy ban Dân tộc để tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh, sửa đổi bổ sung cho phù hợp.

Các Bộ, Ban, ngành Trung ương và Ủy ban nhân dân các tỉnh quy định tại Điều 3, Quyết định số 1637/QĐ-TTg ngày 31/12/2001 của Thủ tướng Chính phủ thường xuyên phối hợp thực hiện hiệu quả Quy định này. Quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về Ủy ban Dân tộc để có sự điều chỉnh, bổ sung Quy định cho phù hợp với thực tế, đảm bảo phát huy hiệu quả việc sử dụng các ấn phẩm báo, tạp chí phục vụ đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi./.

ỦY BAN DÂN TỘC

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Điện thoại: 04.8233947; 04.8231182

Fax: 08044517

Email: congbaovpcp@cpt.gov.vn

In tại Xí nghiệp Bản đồ 1 - Bộ Quốc phòng

Giá: 5.000 đồng